

Số: **33** /2018/QĐ-UBND

Hà Nam, ngày **05** tháng 9 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về quản lý, sử dụng xe thô sơ, xe gắn máy, xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh và các loại xe tương tự để vận chuyển hành khách, hàng hoá trên địa bàn tỉnh Hà Nam ban hành kèm theo Quyết định số 44/2013/QĐ-UBND ngày 28 tháng 8 năm 2013 của

Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam

SỞ GTVT HÀ NAM
CÔNG VĂN ĐẾN
Số: 2997
Ngày: 06/9/2018

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Thông tư số 08/2009/TT-BGTVT ngày 23 tháng 6 năm 2009 của Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn việc sử dụng xe thô sơ, xe gắn máy, xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh và các loại xe tương tự để vận chuyển hành khách, hàng hóa;

Căn cứ Thông tư số 46/2014/TT-BGTVT ngày 06 tháng 10 năm 2014 của Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 08/2009/TT-BGTVT ngày 23 tháng 6 năm 2009 của Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn việc sử dụng xe thô sơ, xe gắn máy, xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh và các loại xe tương tự để vận chuyển hành khách, hàng hóa;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông Vận tải (tại Tờ trình số 738/TTr-SGTVT ngày 28 tháng 5 năm 2018); Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp (tại Văn bản số 11/BCTĐ-STP ngày 24 tháng 5 năm 2018),

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định về quản lý, sử dụng xe thô sơ, xe gắn máy, xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh và các loại xe tương tự để vận chuyển hành khách, hàng hoá trên địa bàn tỉnh Hà Nam ban hành kèm Quyết định số 44/2013/QĐ-UBND ngày 28 tháng 8 năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam, bao gồm:

1. Sửa đổi tên Điều 7; bổ sung khoản 3, khoản 4 Điều 7 như sau:

a) Sửa đổi tên Điều 7 như sau:

"Điều 7. Phạm vi, hoạt động vận chuyển"

b) Bổ sung khoản 3, khoản 4 Điều 7 như sau:

"3. Vị trí dừng, đỗ và các hoạt động đón, trả hành khách và hàng hóa

a) Vị trí dừng, đỗ và các hoạt động đón, trả hành khách và hàng hóa phải bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường bộ.

b) Vị trí dừng, đỗ và các hoạt động đón, trả hành khách và xếp hàng hóa cho xe thô sơ, xe gắn máy, xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh và các loại xe

tương tự vận chuyển hành khách và hàng hóa trên địa bàn thực hiện theo Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh.

4. Quy định về giới hạn chiều cao, chiều rộng và chiều dài xếp hàng hóa lên xe thô sơ, xe gắn máy, xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh và các loại xe tương tự như sau:

a) Xe gắn máy, xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh và các loại xe tương tự không được xếp hàng hóa, hành lý vượt quá bề rộng giá đèo hàng về mỗi bên là 0,3 mét và vượt quá về phía sau giá đèo hàng là 0,5 mét theo thiết kế của nhà sản xuất; chiều cao xếp hàng hóa tính từ mặt đường xe chạy là 2,0 mét;

b) Xe thô sơ không được xếp hàng hóa vượt phía trước và phía sau 1/3 chiều dài thân xe; không được vượt quá 0,4 mét về mỗi bên bánh xe, không vượt phía trước và phía sau xe quá 1,0 mét.”

2. Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 8 như sau:

“3. Ủy ban nhân dân huyện, thành phố, xã, phường, thị trấn

a) Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

Công bố và lắp đặt các biển báo tại các điểm dừng, đỗ và đón trả hành khách và xếp hàng hóa cho xe thô sơ, xe gắn máy, xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh và các loại xe tương tự theo quy định của pháp luật.

Chỉ đạo Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn tổ chức tuyên truyền và quản lý hoạt động vận chuyển hành khách, hàng hóa bằng xe thô sơ, xe gắn máy, xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh và các loại xe tương tự bảo đảm trật tự an toàn giao thông theo quy định của pháp luật.

b) Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn

Tổ chức tuyên truyền, phổ biến nội dung của Quyết định này đến các tổ chức, cá nhân có liên quan. Trực tiếp quản lý các điểm dừng, đỗ xe thô sơ, xe gắn máy, xe mô tô hai bánh, xe mô tô ba bánh và các loại xe tương tự trên địa bàn quản lý”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 25/9/2018.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành thuộc tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /s/

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ, Bộ GTVT (để b/c);
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL-Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Như điều 3;
- Báo, Đài Hà Nam; TT Công báo tỉnh, Cổng TTĐT tỉnh;
- VPUB: LĐVP(4), GTXD, các CV;
- Lưu: VT, GTXD.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Xuân Đông